



**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
GCNDKKD số 0100150619 do Sở KHĐT HN
cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 26/11/2018

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Số: 395 /2019/NQ-DHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 26/4/2019;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018; kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo Tờ trình của Ban Điều hành BIDV với các nội dung cơ bản như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:

- a) Tổng tài sản: 1.313.038 tỷ Đồng;
- b) Nguồn vốn huy động: 1.226.454 tỷ Đồng;

- c) Dự nợ tín dụng và đầu tư: 1.237.755 tỷ Đồng;
- d) Tỷ lệ nợ xấu riêng ngân hàng: 1,8%;
- e) Lợi nhuận trước thuế: 9.473 tỷ Đồng;
- f) Chi trả cổ tức: thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2019 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- a) Nguồn vốn huy động: Phần đầu tăng trưởng 11%;
- b) Dự nợ tín dụng: Phần đầu tăng trưởng 12%, đảm bảo tuân thủ kế hoạch NHNN giao trong từng thời kỳ;
- c) Lợi nhuận trước thuế: 10.300 tỷ Đồng;
- d) Tỷ lệ nợ xấu: <2%;
- e) Tỷ lệ chi trả cổ tức: Không thấp hơn mức thực hiện năm trước.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2019 và tỷ lệ chi trả cổ tức theo quyết định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung điều chỉnh (nếu có).

3. Một số nhiệm vụ, trọng tâm ưu tiên để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trọng tâm (khi cần thiết).

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2018 và trọng tâm hoạt động 2019.

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và trọng tâm công tác năm 2019.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán và phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được năm 2018 như sau:

- a) Tổng tài sản tại ngày 31/12/2018 đạt 1.313.038 tỷ Đồng
- b) Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2018 đạt 34.187 tỷ Đồng
- c) Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2018 đạt 9.473 tỷ Đồng

d) Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2018 là 7.542 tỷ Đồng

2. Thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2018 như sau:

- a) Lợi nhuận sau thuế TNDN: 7.175,03 tỷ Đồng;
- b) Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 357,22 tỷ Đồng;
- c) Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 714,43 tỷ Đồng;
- d) Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.745,76 tỷ Đồng;
- e) Chi trả cổ tức: thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Quyết định phương án phân phối lợi nhuận, phương án chi trả cổ tức (thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức, tỷ lệ chi trả cổ tức, phương thức chi trả...) theo quyết định cuối cùng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

+ Quyết định mức tạm trích lập các Quỹ trong năm 2019. Mức trích lập tối đa theo quy định hiện hành và phù hợp với kết quả kinh doanh trong năm.

Điều 5: Thông qua ngân sách và mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2019, quyết toán Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2018 như sau:

1. Ngân sách hoạt động, mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019:

a) Mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2019 tối đa ở mức 0,41% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019.

b) Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BIDV và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

2. Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2019, quyết toán Quỹ thưởng cho Người Quản lý BIDV năm 2018:

a) Chấp thuận Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2018 được xác định bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thưởng cụ thể tới Người quản lý BIDV căn cứ mức độ đóng góp thực tế, kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Người quản lý BIDV năm 2018, đảm bảo trong phạm vi tổng Quỹ thưởng cho Người quản lý đã phê duyệt;

b) Chấp thuận Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2019 tối đa bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách. Số thực hiện quỹ thưởng cho Người quản lý sẽ căn cứ tình hình thực hiện lợi nhuận trước thuế, tiền lương bình quân thực tế, số lượng Người quản lý thực tế của BIDV và phê duyệt của ĐHĐCĐ.

Điều 6: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019

1. Phê duyệt BIDV tiếp tục thực hiện phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua theo Nghị quyết số 220/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2018.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định lựa chọn tiêu chí nhà đầu tư, số lượng và danh sách nhà đầu tư chào bán, khối lượng phát hành riêng lẻ cho từng nhà đầu tư, thời điểm chào bán, giá phát hành; thương lượng và quyết định các điều khoản và điều kiện của các hợp đồng liên quan đến việc chào bán;

- Quyết định điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019, bao gồm Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

- Xây dựng và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi khi tình hình thị trường thuận lợi trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Trên cơ sở phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

- Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

- Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế; sửa đổi, bổ sung Giấy phép tổ chức và hoạt động liên quan đến nội dung Vốn điều lệ;

- Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 2019 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Cuk

Điều 7: Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (nội dung chi tiết đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của Ngân hàng nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), Người đại diện theo pháp luật của BIDV ký phát hành bản Điều lệ hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của NHNN (nếu có).

Điều 8: Phê chuẩn các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (nội dung chi tiết đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

Điều 9: Thông qua nội dung Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2020 và 2021.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị BIDV quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ BIDV cho năm tài chính 2020 và 2021 phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Thông qua nội dung bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017 - 2022

Bầu Bà *Nguyễn Thị Thu Hương*, số CMND 012287551 là thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Điều 11: Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của BIDV chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- NHNN (đề b/c);
- UBCKNN, Sở GDCKTPHCM;
Sở GDCK Hà Nội.
- Website BIDV;
- Ban TKHĐQT, Ban Kiểm soát,
Ban KTGSTT, Ban PC, Ban KHCL,
Ban Tài chính, Ban ALCO, Ban
TCNS.
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phan Đức Tú

